

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chế độ báo cáo và hệ thống biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 82/2017/TT-BTC ngày 15/8/2017 của Bộ Tài chính Quy định về chế độ và biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công;

Xét Tờ trình số 35 /TTr-STC ngày 01/3 /2018 của Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chế độ báo cáo và hệ thống biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2018

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, các Sở ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / *Thao*

Nơi nhận:

- Như điều 2 ;
- Bộ Tài chính,
- Cục KTVBQPPL – Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c) ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh ;
- TT.HĐND, UBND TP. Bắc Ninh ;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh ;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử tỉnh ;
- Lưu : VT, KTTH, XDCC, PVPKTTH, CVP.



Nguyễn Tử Quỳnh

QUY ĐỊNH

Về việc ban hành chế độ báo cáo và hệ thống biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về chế độ báo cáo thường xuyên và hệ thống biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công hàng tháng, hàng quý, hàng năm và trung hạn trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh nhằm đảm bảo thực hiện công tác báo cáo theo quy định tại Thông tư số 82/2017/TT-BTC ngày 15/8/2017 của Bộ Tài chính quy định về chế độ và biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công.

2. Đối tượng áp dụng: UBND các cấp, các Sở, ban, ngành, Ban QLDA cấp huyện, tỉnh; Kho bạc Nhà nước cấp huyện, tỉnh và các đơn vị khác có liên quan có quản lý sử dụng vốn đầu tư thuộc ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Nguồn vốn đầu tư công

1. Nguồn vốn đầu tư công từ ngân sách nhà nước thuộc các cấp chính quyền địa phương, trong đó:

a) Vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong nước, bao gồm: nguồn vốn trong cân đối thuộc ngân sách cấp tỉnh, và nguồn vốn đầu tư phân cấp cho ngân sách cấp huyện (bao gồm cả ứng trước và nguồn được phép kéo dài sang năm sau); vốn đầu tư từ tiền thu sử dụng đất, xổ số kiến thiết và các nguồn được bổ sung từ nguồn dự phòng các nguồn vốn hợp pháp khác thuộc ngân sách nhà nước (nếu có);

Đối với cấp huyện và cấp xã ngoài các nguồn vốn được phân bổ đầu năm, bổ sung trong năm thuộc cấp huyện, cấp xã còn bao gồm vốn hỗ trợ từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp dưới và vốn bổ sung có mục tiêu để thực hiện đầu tư các dự án, công trình;

b) Vốn đầu tư từ các khoản vay, bao gồm: vay kiên cố hóa kênh mương, vay tồn của KBNN, phát hành TPCP địa phương, nguồn cho vay lại từ nguồn vốn nước ngoài (nếu có);

c) Vốn trái phiếu chính phủ, công trái quốc gia;

d) Vốn hỗ trợ chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

đ) Vốn đầu tư từ nguồn thu để lại đầu tư chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước (được bổ sung từ nguồn tăng thu hàng năm, nguồn cải cách tiền lương được phép sử dụng).

2. Vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước do Ngân hàng phát triển Việt Nam và Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay để đầu tư các dự án, công trình.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện chế độ báo cáo

1. Số liệu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán các nguồn vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm phải kịp thời, chính xác, trung thực, đầy đủ các nội dung thông tin của dự án theo từng nguồn vốn và đúng thời gian quy định. Đồng thời phải có thuyết minh các tồn tại, vướng mắc, các yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện giao kế hoạch, kiểm soát thanh toán vốn đầu tư công theo kế hoạch; kiến nghị các biện pháp tháo gỡ nhằm thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư công của các dự án và đề xuất xử lý trong việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư, vốn tạm ứng theo chế độ (nếu có);

2. Danh mục dự án, số vốn bố trí cho từng dự án, từng chương trình của từng đơn vị đảm bảo đúng các quyết định giao kế hoạch vốn của cấp có thẩm quyền (bao gồm kế hoạch năm, kế hoạch bổ sung, kế hoạch kéo dài, kế hoạch điều chỉnh). Đối với nguồn vốn đầu tư công thuộc cấp huyện và cấp xã, trường hợp Hội đồng nhân dân các cấp giao kế hoạch vốn (nguồn vốn trong cân đối ngân sách địa phương, vốn đầu tư công khác do địa phương quản lý) cao hơn hoặc bổ sung ngoài kế hoạch vốn đầu tư công giao đầu năm thì địa phương phải có giải trình rõ các nguồn vốn giao tăng, nguồn vốn giao bổ sung trong kế hoạch và tổng hợp đầy đủ vào cột giao kế hoạch vốn của địa phương theo quy định này.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Quy định cơ quan báo cáo, mẫu biểu báo cáo, thời gian báo cáo và nội dung báo cáo

1. Đối với các chủ đầu tư sử dụng vốn đầu tư thuộc ngân sách cấp tỉnh.

Lập báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm thuộc quyền quản lý gửi các cơ quan, đơn vị theo các biểu mẫu sau:

a) Biểu số 01/CĐT-KH: Báo cáo phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công các dự án thuộc ngân sách cấp tỉnh quản lý năm...:

- *Cơ quan nhận báo cáo:* Sở Tài chính (Phòng Đầu tư), Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh.

- *Thời gian báo cáo:*

+ Đối với kế hoạch giao đầu năm: Sau 05 ngày kể từ ngày Sở, ngành ký quyết định phân bổ chi tiết kế hoạch vốn cho các đơn vị theo quy định;

+ Đối với kế hoạch vốn bổ sung trong năm hoặc kế hoạch điều chỉnh (nếu có): sau 10 ngày kể từ ngày UBND tỉnh ký Quyết định giao kế hoạch vốn đầu tư công.

+ Đối với kế hoạch vốn năm trước kéo dài sang năm sau: sau 10 ngày kể từ ngày UBND tỉnh ký văn bản cho phép kéo dài.

- *Nội dung báo cáo:*

Các Chủ đầu tư tổng hợp, báo cáo tình hình giao kế hoạch vốn chi tiết từng dự án theo từng nguồn vốn cụ thể được quy định tại biểu mẫu nêu trên. Nội dung lập, tổng hợp các chỉ tiêu báo cáo các cột, các dòng quy định tại biểu mẫu báo cáo kèm theo Quy định này.

b) Biểu số 02/CĐT-TT: Tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công các dự án thuộc ngân sách cấp tỉnh quản lý năm... (định kỳ hằng quý, hằng năm):

- *Cơ quan nhận báo cáo:* Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- *Thời gian báo cáo:*

+ Hằng quý (thời gian 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng) trước ngày 05 của tháng đầu tiên quý tiếp theo;

+ Hằng năm (báo cáo 13 tháng) trước ngày 15 tháng 02 năm sau năm kế hoạch.

- *Nội dung báo cáo:*

Các chủ đầu tư tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch vốn chi tiết đến từng dự án theo từng nguồn vốn cụ thể được quy định tại biểu mẫu nêu trên. Nội dung lập, tổng hợp các chỉ tiêu báo cáo các cột, các dòng quy định tại biểu mẫu báo cáo kèm theo Quy định này

c) Biểu số 03/CĐT-TT: Tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công giữa kỳ trung hạn và cả giai đoạn trung hạn 20..- 20.. (Định kỳ giữa kỳ trung hạn, cả giai đoạn 05 năm trung hạn):

- *Cơ quan nhận báo cáo:* Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

- *Thời gian báo cáo:*

+ Giữa kỳ trung hạn trước ngày 05 tháng 7 năm thứ 3 của kế hoạch đầu tư công trung hạn;

+ Cả giai đoạn trung hạn trước ngày 15 tháng 2 năm đầu tiên của giai đoạn trung hạn tiếp theo.

- *Nội dung báo cáo:*

Các Chủ đầu tư tổng hợp, báo cáo chi tiết đến từng dự án theo từng nguồn vốn cụ thể được quy định tại biểu mẫu nêu trên. Nội dung lập, tổng hợp các chỉ tiêu báo cáo các cột, các dòng quy định tại biểu mẫu báo cáo kèm theo Quy định này.

2. Đối với vốn đầu tư thuộc ngân sách cấp huyện và cấp xã:

Phòng Tài chính kế hoạch giúp UBND cấp huyện tổng hợp, lập báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm thuộc địa phương quản lý (bao gồm cả cấp xã) gửi các cơ quan, đơn vị theo các biểu mẫu sau:

a) Biểu số 01/HX-KH: Báo cáo phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công các dự án thuộc huyện.... quản lý năm...:

- *Cơ quan nhận báo cáo:* Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước huyện.

- *Thời gian báo cáo:*

+ Đối với kế hoạch giao đầu năm: Sau 10 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp huyện ký Quyết định phân bổ chi tiết kế hoạch vốn cho các đơn vị theo quy định;

+ Đối với kế hoạch vốn bổ sung trong năm hoặc kế hoạch điều chỉnh (nếu có): sau 10 ngày kể từ ngày cấp có thẩm quyền ký Quyết định giao kế hoạch vốn đầu tư công cho địa phương;

+ Đối với kế hoạch vốn năm trước kéo dài sang năm sau: sau 10 ngày kể từ ngày cấp có thẩm quyền có văn bản thông báo kế hoạch vốn được phép kéo dài của địa phương.

- *Nội dung báo cáo:*

Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp báo cáo tình hình phân bổ kế hoạch vốn chi tiết dự án theo từng nguồn vốn cụ thể. Nội dung lập, tổng hợp các chỉ tiêu báo cáo các cột, các dòng quy định tại biểu mẫu báo cáo theo Quy định này

Đối với nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương thuộc cấp xã quản lý thực hiện báo cáo theo tổng số. Đối với nguồn vốn hỗ trợ, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên đề nghị báo cáo chi tiết đến từng dự án và theo từng nguồn vốn cụ thể được quy định tại biểu mẫu nêu trên.

b) Biểu số 02/HX-TT: Tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công các dự án thuộc huyện...quản lý năm...(định kỳ hàng quý, hàng năm):

- *Cơ quan nhận báo cáo:* Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- *Thời gian báo cáo:*

+ Hàng quý (thời gian 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng) trước ngày 05 của tháng đầu tiên quý tiếp theo;

+ Hàng năm (báo cáo 13 tháng) trước ngày 15 tháng 02 năm sau năm kế hoạch.

- *Nội dung báo cáo:*

Hàng quý, hàng năm: Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán kế hoạch vốn chi tiết dự án theo từng nguồn vốn. Nội dung lập, tổng hợp các chỉ tiêu báo cáo các cột, các dòng quy định tại biểu mẫu báo cáo kèm theo Quy định này.

Đối với nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương thuộc cấp xã quản lý thực hiện báo cáo theo tổng số. Đối với nguồn vốn hỗ trợ, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên đề nghị báo cáo chi tiết đến từng dự án và theo từng nguồn vốn cụ thể được quy định tại biểu mẫu nêu trên.

c) Biểu số 03/HX-TT: Tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công giữa kỳ trung hạn và cả giai đoạn trung hạn 20..- 20.. thuộc huyện...(Định kỳ giữa kỳ trung hạn, cả giai đoạn 05 năm trung hạn):

- *Cơ quan nhận báo cáo:* Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- *Thời gian báo cáo:*

+ Giữa kỳ trung hạn trước ngày 05 tháng 7 năm thứ 3 của kế hoạch đầu tư công trung hạn;

+ Cả giai đoạn trung hạn trước ngày 15 tháng 2 năm đầu tiên của giai đoạn trung hạn tiếp theo.

- *Nội dung báo cáo:*

Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp báo cáo chi tiết dự án theo từng nguồn vốn. Nội dung lập, tổng hợp các chỉ tiêu báo cáo các cột, các dòng quy định tại biểu mẫu báo cáo kèm theo Quy định này. Đối với nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương thuộc cấp xã quản lý thực hiện báo cáo theo tổng số. Đối với nguồn vốn hỗ trợ, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên đề nghị báo cáo chi tiết đến từng dự án và theo từng nguồn vốn cụ thể được quy định tại biểu mẫu nêu trên.

3. Kho bạc Nhà nước cấp huyện:

Lập báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công hằng năm của các cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện và cấp xã gửi các cơ quan, đơn vị theo các biểu mẫu sau:

a) Biểu số 01/KBH: Báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công do ngân sách Trung ương (nếu có) và ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ hoặc bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện hoặc xã (bao gồm: kế hoạch đầu năm và vốn bổ sung trong năm) thực hiện dự án do các cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện và cấp xã làm chủ đầu tư (định kỳ hằng tháng, hằng quý và hằng năm).

- *Cơ quan nhận báo cáo:* Kho bạc Nhà nước tỉnh, UBND cấp huyện, Phòng Tài chính- Kế hoạch.

- *Thời gian báo cáo:*

+ Hằng tháng trước ngày 05 tháng sau; hằng quý (thời gian 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng) trước ngày 03 của tháng đầu tiên quý sau;

+ Hằng năm (báo cáo 13 tháng) trước ngày 10 tháng 02 năm sau năm kế hoạch.

- *Nội dung báo cáo:*

+ Hằng tháng: Kho bạc Nhà nước cấp huyện tổng hợp, báo cáo tổng số theo từng nguồn vốn được quy định tại biểu mẫu nêu trên;

+ Hằng quý, hằng năm: Kho bạc Nhà nước cấp huyện tổng hợp, báo cáo chi tiết dự án theo từng nguồn vốn được quy định tại biểu mẫu nêu trên.

Nội dung lập, tổng hợp các chỉ tiêu báo cáo các cột, các dòng quy định tại biểu mẫu báo cáo kèm theo Quy định này.

b) Biểu số 02/KBH: Báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương, và vốn bổ sung ngoài kế hoạch năm... thuộc cấp huyện... quản lý (định kỳ hằng tháng, hằng quý và hằng năm):

- *Cơ quan nhận báo cáo:* Kho bạc Nhà nước tỉnh, UBND cấp huyện, Phòng Tài chính- Kế hoạch.

- *Thời gian báo cáo:*

+ Hằng tháng trước ngày 05 tháng sau; hằng quý (thời gian 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng) trước ngày 03 tháng đầu tiên quý sau;

+ Hằng năm (báo cáo 13 tháng) trước ngày 10 tháng 02 năm sau năm kế hoạch.

- *Nội dung báo cáo:*

+ Hằng tháng: Kho bạc Nhà nước cấp huyện tổng hợp, báo cáo tổng số theo từng nguồn vốn được quy định tại biểu mẫu nêu trên;

+ Hằng quý, hằng năm: Kho bạc Nhà nước cấp huyện tổng hợp, báo cáo chi tiết dự án theo từng nguồn vốn; riêng nguồn vốn cấp xã quản lý tổng hợp, báo cáo theo tổng số từng nguồn vốn được quy định tại biểu mẫu nêu trên.

Nội dung lập, tổng hợp các chỉ tiêu báo cáo các cột, các dòng quy định tại biểu mẫu báo cáo theo Quy định này.

c) Biểu số 03/KBH: Báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán và thu hồi vốn ứng trước kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn cho các dự án thuộc cấp huyện, xã quản lý năm...(định kỳ hằng tháng, hằng quý và hằng năm):

- *Cơ quan nhận báo cáo:* Kho bạc Nhà nước, UBND cấp huyện, Phòng Tài chính- kế hoạch.

- *Thời gian báo cáo:*

+ Hằng tháng trước ngày 05 tháng sau; hằng quý (thời gian 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng) trước ngày 03 của tháng đầu tiên quý sau;

+ Hằng năm (báo cáo 13 tháng) trước ngày 10 tháng 02 của năm sau năm kế hoạch.

- *Nội dung báo cáo:*

Hằng tháng, hằng quý, hằng năm: Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh tổng hợp báo cáo chi tiết dự án theo từng nguồn vốn được quy định tại biểu mẫu nêu trên. Nội dung lập, tổng hợp các chỉ tiêu báo cáo các cột, các dòng quy định tại biểu mẫu báo cáo theo Phụ lục kèm theo Quy định này.

d) Biểu số 04/KBH: Báo cáo nhanh tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công đến ngày 15 hằng tháng:

- *Cơ quan nhận báo cáo:* Kho bạc Nhà nước tỉnh, UBND cấp huyện, Phòng Tài chính –Kế hoạch;

- *Thời gian báo cáo:* Hằng tháng trước ngày 16 hằng tháng;

- *Nội dung báo cáo:* Trước ngày 16 hằng tháng, Kho bạc Nhà nước cấp huyện tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công đến ngày 15 hằng tháng được quy định tại biểu mẫu nêu trên. Nội dung lập, tổng hợp các chỉ tiêu báo cáo các cột, các dòng quy định tại biểu mẫu báo cáo theo Phụ lục kèm theo Quy định này.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan trong quá trình thực hiện

1. Trách nhiệm chung của các cơ quan

Các cơ quan quản lý nhà nước liên quan có trách nhiệm sử dụng, khai thác số liệu báo cáo của các cơ quan, đơn vị theo quy định này để tổ chức triển khai thực hiện việc quản lý, kiểm soát thanh toán vốn đầu tư công theo quy định hiện hành đồng thời để phân tích đánh giá kết quả thực hiện vốn đầu tư công phục vụ công tác quản lý vốn đầu tư trên địa bàn. Trường hợp cần thiết phải yêu cầu thực hiện báo cáo về kế hoạch vốn và thanh toán vốn đầu tư công trên địa bàn (báo cáo có yêu cầu về thời gian, nội dung khác với quy định này) để phục vụ các yêu cầu nhiệm vụ đột xuất của UBND tỉnh thì phải có ý kiến chỉ đạo bằng văn bản của Chủ tịch UBND tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lập và gửi báo cáo theo đúng thời gian và mẫu biểu theo quy định này, đồng thời chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác của số liệu trong các báo cáo.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Chủ trì phối hợp với Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện thanh toán các nguồn vốn đầu tư công báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để xem xét báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo đúng quy định;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh và các đơn vị liên quan thường xuyên tổ chức kiểm tra các chủ đầu tư, các Ban quản lý dự án về tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công, kịp thời

tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh những giải pháp thúc đẩy tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư công của các dự án và biện pháp xử lý những sai phạm trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công (nếu có);

c) Thực hiện hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan đơn vị trong việc lập và gửi báo cáo theo quy định này và Thông tư số 82/2017/TT-BTC ngày 15/8/2017. Xem xét, đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh xử lý theo thẩm quyền đối với Người đứng đầu và các cơ quan đơn vị vi phạm quy chế báo cáo.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán các nguồn vốn đầu tư công do cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn quản lý gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan theo quy định;

b) Thường xuyên chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra các chủ đầu tư, các Ban quản lý về tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn, kịp thời có phương án tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong công tác giao kế hoạch, thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công, đặc biệt là công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Báo cáo tình hình giao, tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công thuộc cấp mình quản lý theo nội dung quy định tại các biểu mẫu: số 01/CĐT-KH, số 02/CĐT-TT và số 03/CĐT-TT gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trước thời gian lập và tổng hợp báo cáo của các cơ quan trên để phục vụ cho việc lập báo cáo theo quy định;

b) Tổ chức triển khai thực hiện việc quản lý, kiểm soát thanh toán vốn đầu tư công do ngân sách cấp mình quản lý theo quy định.

5. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước tỉnh, huyện:

a) Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước tỉnh

- Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán các nguồn vốn đầu tư công theo đúng quy định tại Thông tư số 82/2017/TT-BTC và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước về tính chính xác của số liệu tổng hợp về tình hình thực hiện, thanh toán các nguồn vốn đầu tư công;

- Thường xuyên chỉ đạo Kho bạc Nhà nước cấp huyện phối hợp với Phòng Tài chính- kế hoạch huyện đối chiếu số liệu báo cáo về kế hoạch vốn trung hạn, hằng năm, số liệu giải ngân các nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn theo chi tiết các dự án, kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với quy định. Trường hợp phát hiện số liệu kế hoạch vốn của địa phương giao cho từng Chương trình, dự án không đúng với số kế hoạch vốn do cấp có thẩm quyền phải báo cáo cấp có thẩm quyền để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp;

b) Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước huyện

- Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán các nguồn vốn đầu tư công theo đúng mẫu biểu quy định tại Quy định này và chịu Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về

tính chính xác của số liệu tổng hợp về tình hình thực hiện, thanh toán các nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn quản lý;

- Thường xuyên phối hợp với Phòng Tài chính- kế hoạch huyện đối chiếu số liệu báo cáo về kế hoạch vốn trung hạn, hằng năm, số liệu giải ngân các nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn theo chi tiết các dự án, kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với quy định. Trường hợp phát hiện số liệu kế hoạch vốn của địa phương giao cho từng dự án không đúng với số kế hoạch vốn do cấp có thẩm quyền phải báo cáo cấp có thẩm quyền để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

6. Trách nhiệm của các chủ đầu tư:

a) Báo cáo tình hình giao, tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công đảm bảo theo đúng thời gian và nội dung quy định tại các biểu mẫu: số 01/CĐT-KH, số 02/CĐT-TT và số 03/CĐT-TT gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổ chức triển khai thực hiện việc quản lý, kiểm soát thanh toán vốn đầu tư công theo quy định;

b) Thường xuyên đối chiếu xác nhận việc thanh toán vốn các dự án với Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch để tổng hợp báo cáo các cơ quan tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công theo quy định.

Điều 6. Chế độ báo cáo và hình thức báo cáo

Các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng điều chỉnh tại Quy định này có trách nhiệm tổng hợp báo cáo theo đúng thời gian và các nội dung báo cáo quy định tại Điều 3, Điều 4 và Phụ lục hướng dẫn nội dung lập các cột tại các biểu (kèm theo) của Quy định này. Báo cáo được gửi theo đường bưu điện (đối với bản có dấu) đồng thời gửi bản mềm về Sở Tài chính theo địa chỉ: pdt.stc@bacninh.gov.vn; về sở Kế hoạch và đầu tư theo địa chỉ: thqh.pdibn@gmail.com và gửi về Kho bạc Nhà nước theo chương trình phần mềm báo cáo của hệ thống Kho bạc Nhà nước.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày kí, các cơ quan đơn vị thực hiện chế độ báo cáo và nội dung báo cáo quy định tại Quy định này bắt đầu từ kỳ báo cáo tháng 5, Quý II năm 2018 (tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công từ ngày 01 tháng 01 năm 2018);

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.



Nguyễn Tử Quỳnh

STT	Nội dung	Nhóm (OTQG, A. B. C)	Mã số dự án đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 20... - 20...	Lấy kế KL, HT đã phê duyệt m thu đến thời điểm báo cáo	Lấy kế vốn đã bố trí từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước năm báo cáo	Kế hoạch vốn đầu tư các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán trong năm...	Kế hoạch vốn đầu tư năm...			Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm... (nếu có)		
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: vốn NSNN					Trong đó: Tổng mức đầu tư	Trong đó: Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	Tổng số	Trong đó: Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	ngoại																
	Lĩnh vực...																
	Dự án...																
2.6	Vốn bổ sung ngoài kế hoạch được giao (nếu có)																
	Nguồn vốn...																
	Dự án...																
II	NGUỒN THU DẸ LẠI CHO ĐẦU TƯ CHUẢ ĐƯẢ VÀO CĂN ĐỐI NSNN																
	Dự án.																
	Dự án...																

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Kho bạc nhà nước tỉnh.

KÊ TOÁN TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

..... ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Thời gian báo cáo:

- Hàng quý (3 tháng, 6 tháng, 9 tháng): Trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý sau.
- Hàng năm (13 tháng): Trước ngày 28/02 của năm sau.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ THANH TOÁN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG CÁC DỰ ÁN THUỘC NGÂN SÁCH CẤP TỈNH QUẢN LÝ NĂM 20...

(ĐỊNH KỲ HÀNG QUÝ, HÀNG NĂM)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày tháng năm 2017 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Nhóm (OTOG, A, B, C)	Mã số dự án đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 20... - 20...	Lấy kế vốn đã thanh toán từ thời công dân hết niên độ năm trước năm báo cáo	Lấy kế KLHT đã nghiệm thu đến thời điểm thời báo cáo	Kế hoạch vốn đầu tư năm 20...			Thanh toán kế hoạch vốn đầu tư năm 20....		Kế hoạch vốn còn lại được kéo dài thành toán sang năm sau	Kế hoạch vốn còn lại chưa thanh toán bị hủy bỏ (nếu có)		
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư					Trong đó	Tổng số	Trong đó						
						Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: Vốn NSNN						Kế hoạch vốn đầu tư trước năm 20...	Kế hoạch vốn kéo dài năm trước chuyển sang	Thanh toán vốn kéo dài năm trước chuyển sang			Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	10b	11 = (12+13)	12	13	14 = (15+16)	15	16	17	18 = (11-14-17)	
TỔNG SỐ (1+11)																			
1	VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TỪ NGUỒN NSNN																		
1	Vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước																		
1.1	Vốn đầu tư trong cân đối NSDP (bao gồm cả vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất, số số kiến thiết)																		
	Dự án...																		
	Dự án...																		
	Dự án...																		
1.2	Vốn đầu tư từ các khoản vay																		
2	Vốn ngân sách Trung ương																		
2.1	Vốn đầu tư theo các chương trình mục tiêu																		
(1)	Chương trình mục tiêu...																		
	Dự án...																		
(2)	Chương trình mục tiêu...																		
	Dự án...																		
2.2	Vốn trái phiếu Chính phủ																		
	Lĩnh vực...																		
	Dự án...																		
2.3	Vốn công trái Quốc gia																		
	Dự án...																		

STT	Nội dung	Nhóm (QTQG, A, B, C)	Mã số dự án đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 20... - 20...	Lũy kế vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết trước năm báo cáo	Lũy kế KINH doanh thu đến thời điểm báo cáo	Kế hoạch vốn đầu tư năm 20...			Thanh toán kế hoạch vốn đầu tư năm 20...		Kế hoạch vốn còn lại được kéo dài thanh toán sang năm sau	Kế hoạch vốn còn lại chưa thanh toán bị hủy bỏ (nếu có)	
					Số ngày, tháng, năm	Tổng số các nguồn vốn	Trong đó vốn NSNN				Tổng số (12+13)	Trong đó	Tổng số (15+16)	Trong đó	Thanh toán kế hoạch vốn trước năm giao trong năm			
1	Vốn nước ngoài										11 = (12+13)							18 = (11-14-17)
2.4	Vốn ODA giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																	
(1)	Lĩnh vực																	
	Dự án																	
(2)	Vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài																	
	Lĩnh vực																	
	Dự án																	
2.6	Vốn bổ sung ngoài kế hoạch được giải (nếu có)																	
	Dự án																	
	Dự án																	
II	NGUỒN THU ĐỂ LẠI CHO ĐẦU TƯ CHỮA ĐUA VÀO CĂN ĐỘI NSNN																	
	Dự án																	
	Dự án																	

Ghi chú: Số liệu thanh toán vốn nước ngoài là số vốn KBNN kiểm soát, xác nhận.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;

KÊ TOÀN TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

..... ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

STT	Nội dung	Nhóm (QTQG, A, B, C)	Mã số dự án đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn giao từ đầu kỳ trung hạn đến thời điểm báo cáo			Lũy kế K.I,HT đã nghiệm thu đến thời điểm báo cáo	Thanh toán kế hoạch vốn từ đầu kỳ trung hạn đến thời điểm báo cáo			Kế hoạch vốn còn lại được kéo dài thành toán sang giai đoạn sau	Kế hoạch vốn còn lại chưa thanh toán bị hủy bỏ (nếu có)
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: A/SSNV	Trong đó				Trong đó				
								Tổng số	Kế hoạch vốn giao đoạn trước chuyển sang giai đoạn 20...	Kế hoạch vốn được giao từ đầu kỳ trung hạn đến thời điểm báo cáo		Tổng số	Thanh toán kế hoạch vốn giai đoạn trước chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn từ đầu kỳ trung hạn đến thời điểm báo cáo		
1	2	3	4	5	6	7	8	9 = (10+11)	10	11	11b	12 = (13+14)	13	14	15	16 = (9-12-15)
2.5	Vốn nước ngoài															
(1)	Vốn ODA giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước															
	Lĩnh vực...															
	Dự án...															
(2)	Vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài															
	Lĩnh vực...															
	Dự án...															
2.6	Vốn bổ sung ngoài kế hoạch được giao (nếu có)															
	Nguồn vốn...															
	Dự án...															
II	NGUỒN THU ĐỂ LẠI CHO ĐẦU TƯ CHỮA ĐƯA VÀO CÂN ĐỐI NSNN															
	Dự án...															
	Dự án...															

Ghi chú: Số liệu thanh toán vốn nước ngoài là số vốn KBNN kiểm soát, xác nhận.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;

KÊ TOÀN TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

..... ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ngày tháng năm

CHỦ TỊCH UBND TỈNH, THÀNH PHỐ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

STT	Nội dung	Nhóm (QTQG, A, B, C)	Mã số dự án đầu tư	Thời gian K-C-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 20... - 20...	Lũy kế K.L,HT đã thi công đến thời điểm báo cáo	Lũy kế vốn đã bố trí từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước năm báo cáo	Kế hoạch vốn đầu tư các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán trong năm...	Kế hoạch vốn đầu tư năm.			Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm... (nếu có)		
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: vốn NSNN					Trong đó: Tổng số	Thu hồi các khoản nợ trước	Thanh toán nợ XDCB	Tổng số	Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	quốc gia																
(1)	Chương trình MITQG xây dựng NT mới																
	Cấp huyện																
	Dự án																
	Cấp xã																
	Dự án																
4.2	Vốn hỗ trợ có mục tiêu TW																
	Cấp huyện																
	Dự án																
	Cấp xã																
	Dự án																
IV	NGUỒN THU ĐỂ LẠI CHO ĐÀI TƯ CHUYỂN Đưa vào cân đối NSNN																
	Cấp huyện																
	Dự án																
	Cấp xã																
	Dự án																
V	Vốn nước ngoài (nếu có)																

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Kho bạc nhà nước huyện

TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH KH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN.....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

..... ngày tháng năm

STT	Nội dung	Nhóm (QT, OG, A, B, C)	Mã số dự án đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trình hạn giải đoạn 20...-20...	Lấy kế vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết niên độ năm trước năm báo cáo	Lấy kế K.L.H.T đã nghiệm thu đến thời điểm báo cáo	Kế hoạch vốn đầu tư năm 20...			Thanh toán kế hoạch vốn đầu tư năm 20.....		Kế hoạch vốn còn lại được kéo dài thành toán sang năm sau	Kế hoạch vốn còn lại chưa thanh toán bị hủy bỏ (nếu có)	
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư					Tổng số các nguồn vốn	Kế hoạch vốn đầu tư năm 20...		Tổng số	Trong đó			
						Trong đó: vốn NSNN	11 = (12+13)					12	13		14 = (15+16)			15
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	10b	11 = (12+13)	12	13	14 = (15+16)	15	16	17	18 = (11-14-17)
2	Vốn hỗ trợ có mục tiêu của TW																	
	Cấp huyện																	
	Dự án																	
	Cấp xã																	
	Dự án																	
IV	NGUỒN TĂNG THU																	
	Cấp huyện																	
	Dự án																	
	Cấp xã																	
	Dự án																	
V	Vốn nước ngoài (nếu có)																	

Nơi nhận:
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;

TRƯỞNG PHÒNG TCKH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

..... ngày tháng năm
CHỦ TỊCH UBND HUYỆN.....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

STT	Nội dung	Nhóm (Q/TOQ, A, B, C)	Mã số dự án đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn giao từ đầu kỳ trung hạn đến thời điểm báo cáo			Lũy kế K.LHT đã nghiệm thu đến thời điểm báo cáo	Thanh toán kế hoạch vốn từ đầu kỳ trung hạn đến thời điểm báo cáo			Kế hoạch vốn còn lại được kéo dài thành toán sang giai đoạn sau	Kế hoạch vốn còn lại chưa thanh toán bị hủy bỏ (nếu có)
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: Vốn NSNN	Tổng số	Trong đó	Kế hoạch vốn giao trước chuyển sang giai đoạn 20...		Trong đó	Thanh toán kế hoạch vốn trước chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn từ đầu kỳ trung hạn đến thời điểm báo cáo		
1	2	3	4	5	6	7	8	9 = (10+11)	10	11	11b	12 = (13+14)	13	14	15	16 = (9-12-15)
	Dự án															
4.2	Vốn hỗ trợ có mục tiêu của TW															
	Cấp huyện															
	Dự án															
	Cấp xã															
	Dự án															
II	NGUỒN TĂNG THU															
	Cấp huyện															
	Dự án															
	Cấp xã															
	Dự án															
III	Vốn nước ngoài															

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;

TRƯỞNG PHÒNG TCKH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày tháng năm

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

STT	Nội dung	Nhóm (QTQG, A, B, C)	Mã số dự án đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Tổng kế hoạch vốn đầu tư năm... 9 = (10+11)	Tổng thanh toán vốn đầu tư năm.....		Kế hoạch vốn còn lại được kéo dài thành toán sang năm sau	Kế hoạch vốn còn lại chưa thanh toán bị hủy bỏ (nếu có)			
					Số: ngày, tháng, năm	Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: vốn NSNN		Trong đó	Tổng số			Thanh toán vốn kéo dài năm trước chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm	
1	2	3	4	5	6	7	8	9 = (10+11)	10	11	12 = (13+14)	13	14	15	16 = (9-12-15)
II															
Vốn ngân sách Trung ương															
1															
Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia															
(1)															
Chương trình MTQG xây dựng NT mới															
Cấp huyện															
Dự án															
Cấp xã															
Dự án															
(2)															
Chương trình															
2															
Vốn hỗ trợ có mục tiêu của TW															
Cấp huyện															
Dự án															
Cấp xã															
Dự án															

Ghi chú:

- Báo cáo hàng tháng, hàng quý, không bao gồm số hiệu tổng hợp tại cột số 15 và cột số 16.

Nơi nhận:

- Khoa bạc nhà nước tỉnh;
- UBND huyện;
- Phòng Tài chính – kế hoạch

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG PHÒNG KIỂM SOÁT CHI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC KBNN HUYỆN...

(Ký tên, đóng dấu)

STT	Nội dung	Nhóm (QTQG, A, B, C)	Mã số dự án đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Tổng số kế hoạch vốn đầu tư năm...	Tổng thanh toán vốn đầu tư năm...			Kế hoạch vốn còn lại được kéo dài thành toán sang năm sau	Kế hoạch vốn còn lại chưa thanh toán bị hủy bỏ (nếu có)			
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: vốn NSNN		Trong đó		Trong đó					
									9 = (10+11)	Kế hoạch vốn kéo dài năm trước chuyển sang	Kế hoạch vốn giao trong năm...			Thanh toán vốn kéo dài năm trước chuyển sang	Thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm	
1	2	3	4	5	6	7	8	9 = (10+11)	10	11	12 = (13+14)	13	14	15	16 = (9-12-15)	
II	Vốn từ nguồn thu để lại chưa đưa vào cân đối NS ngân sách huyện, xã															
(1)	Cấp huyện quản lý															
	Dự án...															
(2)	Cấp xã...															
	Dự án...															

Ghi chú:

- Báo cáo hàng tháng, hàng quý; không bao gồm số liệu tổng hợp tại cột số 15 và cột số 16.

Nơi nhận:

- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- UBND cấp huyện;
- Phòng Tài chính- KH.

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG PHÒNG KIỂM SOÁT CHI

(Ký, ghi rõ họ tên)

GIÁM ĐỐC KBNN HUYỆN...

(Ký tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm

TT	Nội dung	Nhóm (QTQG, A, B, C)	Mã số dự án đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Lấy kế vốn ứng trước	Kế hoạch vốn ứng trước			Vốn ứng trước đã thanh toán từ đầu năm đến kỳ báo cáo			Kế hoạch vốn ứng còn lại thực hiện huy đư toàn (nếu có)	Kế hoạch vốn năm được bố trí để thu hồi vốn ứng trước (theo số giữa ngân)	Lấy kế vốn ứng trước các năm còn lại chuyển sang năm sau để thu hồi	
					Số, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: vốn ANXX, hoặc vốn TTKP		Bao gồm	Bao gồm	Bao gồm	Các năm trước kéo dài sang (nếu có)	Phát sinh trong năm (nếu có)	Tổng số				Các năm trước kéo dài sang (nếu có)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10 = (11+12)	11	12	13 = (14+15)	14	15	16	17 = (10-13-16)	18	19 = (9-13-17-18)
I	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia																	
(1)	Chương trình MTQG xây dựng NT mới																	
	Cấp huyện																	
	Dự án																	
	Cấp xã																	
	Dự án																	
(2)	Chương trình....																	
II	Vốn hỗ trợ có mục tiêu của TW																	
	Cấp huyện																	
	Dự án																	
	Cấp xã																	
	Dự án																	

Ghi chú:

- Số liệu thanh toán vốn nước ngoài là số vốn KBNN kiểm soát, xác nhận.
- Báo cáo hàng tháng, hàng quý: không bao gồm số liệu tổng hợp tại các cột số 16, 17 và 19.

Nơi nhận:
 - Kho bạc nhà nước;
 - UBND cấp tỉnh;
 - Sở Tài chính.

NGƯỜI LẬP BIỂU
 (Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG PHÒNG KIỂM SOÁT CHI
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
 GIÁM ĐỐC KBNN HUYỆN...
 (Ký, đóng dấu)

BÁO CÁO NHANH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ THANH TOÁN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG ĐẾN NGÀY 15 HÀNG THÁNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2017/QĐ-UBND ngày tháng năm 2017 của UBND tỉnh)

Dơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch Nhà nước giao	Vốn đã thanh toán từ đầu tháng đến ngày 15 tháng...	Lấy kế vốn đã thanh toán từ đầu năm đến ngày 15 tháng...	Ước tổng số vốn đã thanh toán từ đầu tháng đến hết tháng...	Ước lấy kế vốn đã thanh toán từ đầu năm đến hết tháng báo cáo
1	2	3	4	5	TỔNG CỘNG (I+II)	7
1	VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC					
1	Vốn đầu tư từ ngân sách địa phương					
1.1	Vốn đầu tư trong cân đối NSDP (bao gồm cả vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất.)					
(2)	Cấp huyện quản lý					
(3)	Cấp xã quản lý					
1.2	Vốn bổ sung ngoài kế hoạch được giao (nếu có)					
	Cấp huyện quản lý					
	Cấp xã quản lý					
2	Vốn bổ sung, hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh					
	Cấp huyện					
	Nguồn trong cân đối ngân sách cấp tỉnh					
	Nguồn từ các khoản vay					
	Nguồn thu chưa đưa vào cân đối NS					
	Cấp xã					
	Nguồn trong cân đối ngân sách cấp tỉnh					
	Nguồn từ các khoản vay					
	Nguồn thu chưa đưa vào cân đối NS					
3	Nguồn vốn ngân sách Trung ương					
3.1	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia					
(1)	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới					
(2)	Chương trình MTQG khác					
3.2	Vốn hỗ trợ theo các chương trình mục tiêu					
(1)	Chương trình mục tiêu...					
	Dự án...					
(2)	Chương trình mục tiêu...					
	Dự án...					
3.3	Vốn trái phiếu Chính phủ					

TT	Nội dung	Kế hoạch Nhà nước giao	Vốn đã thanh toán từ đầu tháng đến ngày 15 tháng	Lũy kế vốn đã thanh toán từ đầu năm đến ngày 15 tháng	Ước tổng số vốn đã thanh toán từ đầu tháng đến hết tháng	Ước lũy kế vốn đã thanh toán từ đầu năm đến hết tháng báo cáo	
1	Lĩnh vực...	2	3	4	5	6	7
	Dự án...						
3.4	Vốn công trái Quốc gia						
	Dự án...						
4	Vốn nước ngoài						
	Dự án...						
(1)	Vốn ODA giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước						
	Lĩnh vực...						
	Dự án...						
(2)	Vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài						
	Lĩnh vực...						
	Dự án...						
II	NGUỒN THU ĐỂ LẠI CHO ĐẦU TƯ CHỨA ĐƯA VÀO CÂN ĐỐI NSNN						
	Cấp huyện						
	Cấp xã						

Ghi chú: Số liệu thanh toán vốn nước ngoài là số vốn KBNN xác nhận, thanh toán.

Nơi nhận:

- Kho bạc nhà nước;
- UBND cấp tỉnh;
- Sở Tài chính.

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG PHÒNG KIỂM SOÁT CHI

(Ký, ghi rõ họ tên)

GIÁM ĐỐC KBNN TỈNH, THÀNH PHỐ...

Ngày tháng năm
(Ký, đóng dấu)

STT	Nội dung	Nhóm (QTQG, A. B. C)	Mã số dự án đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 20... - 20...	Lũy kế KLHT đã nghiên cứu đến thời điểm báo cáo	Lũy kế vốn đã bố trí từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước năm báo cáo	Kế hoạch vốn đầu tư các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán trong năm...	Kế hoạch vốn đầu tư năm.		Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư năm... (nếu có)			
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: vốn NSNN					Trong đó:	Trong đó:	Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	Trong đó:	Thu hồi các khoản ứng trước
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	ngoại																
	Lĩnh vực...																
	Dự án...																
2.6	Vốn bổ sung ngoài kế hoạch được giao (nếu có)																
	Nguồn vốn...																
	Dự án...																
II	NGUỒN THU ĐỀ LẠI CHO ĐẦU TƯ CHUẨN ĐẢ VÀO CÂN ĐỐI NSNN																
	Dự án...																
	Dự án...																

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Kho bạc nhà nước tỉnh

KẾ TOÁN TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

..... ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)